

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Khoa học và Công nghệ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 45/QĐ-BKH-CN ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tây Ninh tại Tờ trình số 08/TTr-KHCN ngày 23 tháng 01 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Khoa học và Công nghệ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (*Danh mục thủ tục hành chính được công bố bằng file điện tử đính kèm theo Quyết định này trên hệ thống eGov*).

1. Sở Khoa học và Công nghệ hoàn thiện quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính làm cơ sở để xây dựng quy trình điện tử trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố và cập nhật đầy đủ lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. Đồng thời, niêm yết công khai và giải quyết các thủ tục hành chính này cho cá nhân, tổ chức đúng quy định.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm soát chất lượng và cập nhật các nội dung địa phương hoá thủ tục hành chính lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính. Thông báo mã thủ tục hành chính mới cập nhật cho Sở Khoa học và Công nghệ.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 02 năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *th*

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - Văn phòng Chính phủ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP.UBND tỉnh;
- P.KSTT, TTPVHC;
- Lưu: VT, VPUBND tỉnh.

(Hg)

4

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hồng Thanh



PHỤ LỤC

Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Khoa học và Công nghệ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh
(Kèm theo Quyết định số 177 /QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

1. Danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh : 03 thủ tục hành chính

| STT | Tên thủ tục hành chính | Mã TTHC | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Mức dịch vụ công trực tuyến | Căn cứ pháp lý |
|-----|---|----------|---------------------|---|----------------------|----------------------------------|--|
| 1 | Thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước | 2.002709 | Không quy định | <ul style="list-style-type: none">- Cơ quan trực tiếp thực hiện bước đầu: UBND tỉnh hoặc cơ quan, đơn vị được UBND tỉnh phân cấp/ủy quyền.- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh hoặc cơ quan, đơn vị được UBND tỉnh phân cấp/ủy quyền.- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh. | Không | Dịch vụ công trực tuyến một phần | <ul style="list-style-type: none">- Luật khoa học và công nghệ ngày 18/ 6/2013.- Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ.- Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước. |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Mã TTHC | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Mức dịch vụ công trực tuyến | Căn cứ pháp lý |
|-----|--|----------|--|---|----------------------|----------------------------------|---|
| 2 | Thủ tục đăng ký tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước | 2.002710 | <ul style="list-style-type: none"> - Kết thúc thời hạn nhận hồ sơ đăng ký tuyển chọn trong thời hạn 10 ngày làm việc, UBND tỉnh hoặc cơ quan, đơn vị được UBND tỉnh phân cấp/ủy quyền tiến hành mở, kiểm tra và xác nhận tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký tuyển chọn. - Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có kết quả họp Hội đồng tuyển chọn, UBND tỉnh hoặc cơ quan, đơn vị được UBND tỉnh phân cấp/ủy quyền xem xét, thông báo kết quả tuyển chọn. - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có thông báo kết quả tuyển chọn, tổ chức chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ trúng tuyển có trách nhiệm hoàn thiện thuyết minh nhiệm vụ theo kết luận | <ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan trực tiếp thực hiện bước đầu: UBND tỉnh hoặc cơ quan, đơn vị được UBND tỉnh phân cấp/ủy quyền. - Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh hoặc cơ quan, đơn vị được UBND tỉnh phân cấp/ủy quyền. - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh. | Không | Dịch vụ công trực tuyến một phần | <ul style="list-style-type: none"> - Luật khoa học và công nghệ ngày 18/ 6/2013. - Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ. - Thông tư số 09/2024/TT-BKHHCN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước. |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Mã TTHC | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Mức dịch vụ công trực tuyến | Căn cứ pháp lý |
|-----|------------------------|---------|---|--------------------|----------------------|-----------------------------|----------------|
| | | | <p>của Hội đồng tuyển chọn, báo cáo tiếp thu, giải trình các ý kiến kết luận của Hội đồng tuyển chọn và nộp tài liệu quy định tại điểm d khoản 1 Điều 15 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN và các tài liệu liên quan khác gửi về UBND tỉnh hoặc cơ quan, đơn vị được UBND tỉnh phân cấp/ủy quyền để tổ chức thẩm định kinh phí.</p> <p>- Sau khi nhận được hồ sơ đã hoàn thiện theo kết luận của Tổ thẩm định kinh phí và ý kiến của chuyên gia tư vấn độc lập (nếu có), UBND tỉnh hoặc cơ quan, đơn vị được UBND tỉnh phân cấp/ủy quyền xem xét, ký Quyết định phê duyệt tổ chức chủ trì, chủ nhiệm nhiệm vụ,</p> | | | | |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Mã TTHC | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Mức dịch vụ công trực tuyến | Căn cứ pháp lý |
|-----|---|----------|--|--|----------------------|----------------------------------|--|
| | | | <p>kinh phí, phương thức khoán chi và thời gian thực hiện nhiệm vụ.</p> <p>- Trong thời hạn 15 ngày kể từ khi có quyết định phê duyệt, UBND tỉnh hoặc cơ quan, đơn vị được UBND tỉnh phân cấp/ủy quyền có trách nhiệm thông báo công khai kết quả tuyển chọn và đăng tải ít nhất 45 ngày trên cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị mình hoặc phương tiện thông tin đại chúng khác.</p> | | | | |
| 3 | Thủ tục đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước | 2.002711 | <p>- Sau khi nhận được hồ sơ đề nghị đánh giá, nghiệm thu của tổ chức chủ trì nhiệm vụ UBND tỉnh hoặc cơ quan, đơn vị được UBND tỉnh phân cấp/ủy quyền tiến hành kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ;</p> | <p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện bước đầu: UBND tỉnh hoặc cơ quan, đơn vị được UBND tỉnh phân cấp/ủy quyền.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh hoặc cơ</p> | Không | Dịch vụ công trực tuyến một phần | <p>- Luật khoa học và công nghệ ngày 18/ 6/2013.</p> <p>- Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ.</p> |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Mã TTHC | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Mức dịch vụ công trực tuyến | Căn cứ pháp lý |
|-----|------------------------|---------|--|--|----------------------|-----------------------------|--|
| | | | <p>-Đối với các hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ, trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, UBND tỉnh hoặc cơ quan, đơn vị được UBND tỉnh phân cấp/ủy quyền thông báo bằng văn bản để tổ chức chủ trì, chủ nhiệm nhiệm vụ bổ sung, hoàn thiện;</p> <p>- Trong thời gian 15 ngày kể khi nhận được thông báo của UBND tỉnh hoặc cơ quan, đơn vị được UBND tỉnh phân cấp/ủy quyền, tổ chức chủ trì phải bổ sung, hoàn thiện hồ sơ;</p> <p>- Trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, UBND tỉnh hoặc cơ quan, đơn vị được UBND tỉnh phân cấp/ủy quyền phải thành lập</p> | <p>quan, đơn vị được UBND tỉnh phân cấp/ủy quyền.</p> <p>- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.</p> | | | <p>- Thông tư số 09/2024/TT-BKHCHN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định: quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước.</p> |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Mã TTHC | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Mức dịch vụ công trực tuyến | Căn cứ pháp lý |
|-----|------------------------|---------|---|--------------------|----------------------|-----------------------------|----------------|
| | | | <p>Hội đồng tư vấn đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh;</p> <p>- Trường hợp kết quả nhiệm vụ được đánh giá xếp loại ở mức “Đạt” trở lên:</p> <p>+ Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày họp Hội đồng nghiệm thu, tổ chức chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ lập báo cáo về việc hoàn thiện hồ sơ đánh giá, nghiệm thu, hoàn thiện báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt, các sản phẩm, các tài liệu liên quan theo kết luận của Hội đồng nghiệm thu và nộp về UBND tỉnh hoặc cơ quan, đơn vị được UBND tỉnh phân cấp/ủy quyền;</p> <p>- Đối với nhiệm vụ xếp loại ở mức “Không đạt”:</p> | | | | |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Mã TTHC | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Mức dịch vụ công trực tuyến | Căn cứ pháp lý |
|-----|------------------------|---------|---|--------------------|----------------------|-----------------------------|----------------|
| | | | UBND tỉnh hoặc cơ quan, đơn vị được UBND tỉnh phân cấp/ủy quyền chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tiến hành xử lý theo quy định tại Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT - BKHCN-BTC đối với nhiệm vụ không hoàn thành. | | | | |

2. Danh mục thủ tục hành chính cấp cơ sở: 03 thủ tục hành chính

| STT | Tên thủ tục hành chính | Mã TTHC | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Mức dịch vụ công trực tuyến | Căn cứ pháp lý |
|-----|--|----------|---------------------|--|----------------------|-----------------------------|--|
| 1 | Thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước | 2.002722 | Không quy định | <ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan trực tiếp thực hiện bước đầu: cơ quan, đơn vị cấp cơ sở. - Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: cơ quan, đơn vị cấp cơ sở. - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: cơ quan, đơn vị cấp cơ sở. | Không | | <ul style="list-style-type: none"> - Luật khoa học và công nghệ ngày 18/6/2013. - Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ. - Thông tư số 09/2024/TT-BKHHCN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước. |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Mã TTHC | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Mức dịch vụ công trực tuyến | Căn cứ pháp lý |
|-----|---|----------|--|--|----------------------|-----------------------------|--|
| 2 | Thủ tục đăng ký tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước | 2.002723 | <ul style="list-style-type: none"> - Kết thúc thời hạn nhận hồ sơ đăng ký tuyển chọn trong thời hạn 10 ngày làm việc, cơ quan, đơn vị cấp cơ sở tổ chức mở, kiểm tra và xác nhận tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở; - Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có kết quả tư vấn của Hội đồng tuyển chọn, kết quả thẩm định của Tổ thẩm định kinh phí (nếu có), tổ chức chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ gửi về cơ quan, đơn vị cấp cơ sở; - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, thủ trưởng cơ quan, đơn vị cấp cơ sở quyết định theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm | <ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan trực tiếp thực hiện bước đầu: cơ quan, đơn vị cấp cơ sở. - Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: cơ quan, đơn vị cấp cơ sở. - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: cơ quan, đơn vị cấp cơ sở. | Không | | <ul style="list-style-type: none"> - Luật khoa học và công nghệ ngày 18/6/2013. - Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ. - Thông tư số 09/2024/TT-BKHHCN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước. |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Mã TTHC | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Mức dịch vụ công trực tuyến | Căn cứ pháp lý |
|-----|--|----------|---|--|----------------------|-----------------------------|---|
| | | | quyền phê duyệt kết quả tuyển chọn tổ chức chủ trì, chủ nhiệm nhiệm vụ và kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở theo quy định về tổ chức và hoạt động của mình. | | | | |
| 3 | Thủ tục đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước | 2.002724 | <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đề nghị đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở phải gửi đến cơ quan, đơn vị cấp cơ sở trong hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời gian thực hiện nhiệm vụ theo hợp đồng, bao gồm cả thời gian gia hạn thực hiện nhiệm vụ (nếu có); - Sau khi nhận được hồ sơ đề nghị đánh giá, nghiệm thu của tổ chức chủ trì nhiệm vụ cơ quan, đơn vị cấp cơ sở tiến hành kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; | <ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan trực tiếp thực hiện bước đầu: cơ quan, đơn vị cấp cơ sở. - Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: cơ quan, đơn vị cấp cơ sở. - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: cơ quan, đơn vị cấp cơ sở. | Không | | <ul style="list-style-type: none"> - Luật khoa học và công nghệ ngày 18/6/2013. - Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ. - Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Mã TTHC | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Mức dịch vụ công trực tuyến | Căn cứ pháp lý |
|-----|------------------------|---------|--|--------------------|----------------------|-----------------------------|--------------------------|
| | | | <p>- Đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ được đánh giá “Đạt” trở lên: trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày họp Hội đồng nghiệm thu, chủ nhiệm nhiệm vụ và tổ chức chủ trì có trách nhiệm bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ nhiệm vụ theo kết luận của Hội đồng, lấy ý kiến của Chủ tịch Hội đồng về việc hoàn thiện hồ sơ và gửi về cơ quan, đơn vị cấp cơ sở;</p> <p>- Đối với nhiệm vụ xếp loại ở mức “Không đạt”: cơ quan, đơn vị cấp cơ sở chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tiến hành xử lý theo quy định về xử lý đối với nhiệm vụ không hoàn thành tại Điều 16 và Điều 17 Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC.</p> | | | | dụng ngân sách nhà nước. |